

Bản án số: 277/2023/HS-PT
Ngày: 30-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các thẩm phán: Ông Lê Thành Tôn

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 258/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo **Lục Thành T**. Do có kháng cáo của bị cáo **Lục Thành T** và người đại diện hợp pháp của bị hại là anh **Nguyễn Thiện T1** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2023/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Bị cáo có kháng cáo: **Lục Thành T**, sinh năm 1995, tại Gia Lai; Nơi thường trú: **Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi ở: Số H, đường T, xã B, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông **Lục Văn L** và bà **Bùi Thị C**; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** **Lê Thị K**, sinh năm 1950 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. **Nguyễn Thiện T1**, sinh năm 1971 (con ruột).

Nơi cư trú: **Tổ H, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.**

2. **Nguyễn Ngọc T2**, sinh năm 1972 (con ruột).

Nơi cư trú: **Tổ 14, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.**

3. **Nguyễn Thị Ngọc T3**, sinh năm 1977 (con ruột).

Nơi cư trú: **Tổ H, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.**

4. Nguyễn Thiện T4, sinh năm 1978 (con ruột).

Nơi cư trú: Số D, tổ H, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của T2, T3, T4: Nguyễn Thiện T1, sinh năm 1971 (có mặt). Nơi cư trú: Tổ H, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (văn bản ủy quyền ngày 31/01/2023).

Trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lục Thành T có giấy phép lái xe hạng C, là tài xế của Công ty TNHH X (gọi tắt là Công ty X), trụ sở tại số H, D, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, do anh Hoàng Trung T5 làm giám đốc.

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 22/12/2022, T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-142.88, trọng tải đăng ký 17,3 tấn của Công ty X, lưu thông trên Đường C theo hướng thành phố C đi huyện T. Khi đến đoạn đường thuộc Tổ A, Khóm A, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp do có nhiều phương tiện lưu thông trên đường nên T điều khiển xe chạy lấn vào bên phải hướng đi nhưng do thiếu chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn nên bánh trước bên phải của xe ô tô tải va chạm vào thanh gỗ tự chế gắn trên yên sau của xe gắn máy gắn biển kiểm soát số 66PA-015.68 do bà Lê Thị K, sinh năm 1950, ngụ tại Tổ H, ấp T, xã T điều khiển cùng chiều bên phải phía trước làm bà K ngã xuống đường bị bánh xe ô tô tải chèn qua cánh tay, cẳng tay, vai trái. Vụ va chạm làm bà Lê Thị K bị gãy hở cánh tay, cẳng tay trái, bị bất tỉnh tại hiện trường và được Lục Thế T6 đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ và chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy thành phố H điều trị thì tử vong vào ngày 23/12/2022.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 21/TgT ngày 29/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, nạn nhân Lê Thị K: Bầm tụ máu, sây sát da vùng đỉnh cằm, gãy hở phức tạp cánh-cẳng tay trái, bầm tụ máu dưới da toàn bộ vùng thượng đòn trái-phải, hai phổi thâm nhiễm sung huyết dày dính, phổi phải dập xẹp sung huyết, đỉnh phổi hai bên có mủ. Kết luận nạn nhân Lê Thị K tử vong do sốc đa chấn thương + suy hô hấp/lao đa màng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/12/2022, xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là Đường C thuộc Tổ A, Khóm A, Phường A, thành phố C, mặt đường trải nhựa, bằng phẳng, tim đường được phân chia bằng vạch kẻ đường đứt quãng, mật độ phương tiện qua lại đông đúc, mặt đường đo được là 910 cm, ½ mặt đường đo vào lề chuẩn được là 430 cm. Lề chuẩn là lề phải theo

hướng đi của xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-142.88 từ thành phố C đi huyện T. Điểm mốc là trụ điện số 476/173 bên lề phải hướng đi xe ô tô tải 51D-142.88. Vùng va chạm được xác định nằm trên mặt đường đo vào lề chuẩn là 90 cm, tâm vùng va chạm có kích thước 40 x 40cm.

Tại biên bản khám phương tiện xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-142.88, ngày 26/12/2022 ghi nhận dấu vết chính sau: Mặt ngoài bánh trước thứ nhất bên phải có vết ma sát màu đen, kích thước 85x5cm.

Tại biên bản khám phương tiện xe gắn máy biển số 66PA-015.68 ngày 26/12/2022 ghi nhận dấu vết chính sau: Thanh gỗ tự chế gắn trên yên sau của xe gắn máy bị gãy phần bên trái, kích thước vị trí bị gãy là 4,5x2,5cm, kích thước thanh gỗ là 60x4,5x2,5cm, đầu thanh gỗ bên trái bị gãy dính chất màu đen; đầu tay cầm nhựa bên trái có vết ma sát mài mòn; đầu gác chân trước bên trái có vết mài mòn. Dấu vết va chạm trên hai phương tiện phù hợp với dấu vết tại hiện trường và vị trí vùng va chạm.

Căn cứ Phiếu đo hơi thở nồng độ cồn- Ethanol trong máu của **Lục Thành T** không phát hiện thành phần cồn -Ethanol.

Từ kết quả điều tra xác định nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do **Lục Thành T** điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-142.88 lưu thông trên **Đường C hướng thành phố C đi huyện T** thiếu chú quan sát phía trước và không giữ khoảng cách an toàn, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, nên đã va chạm vào xe gắn máy biển số 66PA-015.68 do bà **Lê Thị K** điều khiển đi bên phải cùng chiều phía trước, hậu quả bà **K** tử vong do sốc đa chấn thương+suy hô hấp cấp/lao đa màng. Trong vụ tai nạn giao thông này, bị hại **Lê Thị K** có gắn coi nới thanh gỗ tự chế gắn trên yên sau của xe có kích thước 06cmx4,5cmx2,5cm không vượt quá quy định tại khoản 4 Điều 19 Thông tư số 46/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của **Bộ G** nên bà **K** không có lỗi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2023/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lục Thành T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Lục Thành T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, bị cáo **Lục Thành T** có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh **Nguyễn Thiện T1** có đơn kháng cáo với nội dung xin cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo **Lục Thành T** bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh **Nguyễn Thiện T1** có đơn kháng cáo với nội dung xin cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc xin được hưởng án treo. Xét thấy sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu, đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho phía người bị hại xong, người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn kháng cáo xin cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc xin được hưởng án treo; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lục Thành T** và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là anh **Nguyễn Thiện T1**, sửa phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm cho bị cáo **Lục Thành T** từ 03 đến 06 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Anh **Nguyễn Thiện T1** đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo **Lục Thành T** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 22/12/2022, **Lục Thành T**, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-142.88, trọng tải đăng ký

17,3 tấn, lưu thông trên Đường C theo hướng thành phố C đi huyện T do có nhiều phương tiện lưu thông trên đường nên T điều khiển xe chạy lấn vào bên phải hướng đi nhưng thiếu chú ý quan sát phía trước và không giữ khoảng cách an toàn nên đã va chạm với thanh gỗ phía sau của xe gắn máy biển số 66PA-142.68 do bà Lê Thị K chạy cùng chiều phía trước bên phải, hậu quả làm bà Lê Thị K bị sốc đa chấn thương+suy hô hấp cấp/lao đa màng và tử vong vào ngày 23/12/2022.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 51D-142.88, do thiếu chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn nên đã va chạm với thanh gỗ phía sau của xe gắn máy biển số 66PA-142.68 do bà Lê Thị K dẫn đến bà K tử vong. Hành vi của Lục Thành T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông đường bộ ở địa phương, đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lục Thành T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cấp sơ thẩm đã có xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn; người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Thiện T1 có đơn kháng cáo xin cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc xin được hưởng án treo vì thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo phải xa quê nhà đi làm xa để kiếm tiền nuôi gia đình và ngay khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu. Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu, đã khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại cho phía người bị hại xong, người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn kháng cáo xin cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc xin được hưởng án treo; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lục Thành T và kháng cáo của

người đại diện hợp pháp của bị hại là anh **Nguyễn Thiện T1**, sửa phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

[4] Xét lời phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo **Lục T6** Thế là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo **Lục Thành T** và người đại diện hợp pháp của bị hại là anh **Nguyễn Thiện T1** được chấp nhận nên bị cáo và anh **Nguyễn Thiện T1** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lục Thành T** và người đại diện hợp pháp của bị hại là anh **Nguyễn Thiện T1**. Sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo **Lục Thành T**.

2. Tuyên bố bị cáo **Lục Thành T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lục Thành T** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo **Lục Thành T** và anh **Nguyễn Thiện T1** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- TAND thành phố Cao Lãnh (03 bản);
- VKSND thành phố Cao Lãnh;
- Chi cục THADS thành phố Cao Lãnh;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Cao Lãnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (M).

Lê Khắc Thịnh